

Phụ lục 1
DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2026
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

(Kèm theo Thông báo số 82 /TB-HĐTDVC, ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

A. QUY ĐỊNH CHUNG

Vòng 2 được tổ chức để đánh giá năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của thí sinh theo yêu cầu vị trí việc làm dự tuyển; đồng thời đánh giá khả năng vận dụng kiến thức pháp luật, kỹ năng xử lý công việc, hiểu biết về Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội và mức độ phù hợp với môi trường làm việc tại đơn vị tuyển dụng.

Hình thức thi:

- Đối với các vị trí việc làm: Kế toán viên; Chuyên viên về tài chính; Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực (Kiêm VTVL tổ chức bộ máy, cải cách hành chính); Chuyên viên về Thi đua, khen thưởng; Chuyên viên về hành chính - Văn phòng; Văn thư viên; Chuyên viên về quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; Chuyên viên Quản lý hoạt động đào tạo; Chuyên viên Quản lý học sinh sinh viên, Công tác chính trị tư tưởng; Chuyên viên Quản lý chất lượng giáo dục; Chuyên viên về Hợp tác quốc tế; Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo); Chuyên viên về công tác thanh tra (Kiêm VTVL về pháp chế; Công nghệ thông tin (hạng III); Thư viện viên (hạng III): hình thức thi Vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Đối với vị trí việc làm giảng viên: Hình thức thi thực hành, thời gian thi thực hành 50 phút.

Yêu cầu thí sinh soạn đủ 05 bài giảng, chuẩn bị lịch trình thực hành bài giảng (yêu cầu đối với bài giảng chuẩn bị gồm: file in sẵn đóng quyền và file power point trình chiếu cho từng bài giảng); thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài/chủ đề thuộc học phần hoặc lĩnh vực chuyên môn do đơn vị chuyên môn yêu cầu tại Thông báo này, kết hợp trả lời câu hỏi về chuyên môn, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, nghiên cứu khoa học, hiểu biết về Trường và vị trí dự tuyển.

- Thang điểm (vấn đáp, thực hành): 100 điểm.

- Thí sinh nghiên cứu các văn bản, tài liệu theo danh mục tại Thông báo này và các văn bản pháp lý có liên quan mở rộng khác (sử dụng bản văn bản còn hiệu lực tại thời điểm dự thi); trường hợp văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thí sinh áp dụng văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế tương ứng để thực hiện phần thi phỏng vấn và thi thực hành của mình.

B. DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THEO VỊ TRÍ DỰ TUYỂN

I. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực (Kiêm VTVL tổ chức bộ máy, cải cách hành chính), Phòng Tổ chức - Hành chính

- Luật viên chức số 58/2010/QH12, được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XII thông qua ngày 15/11/2010. Luật số 52/2019/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XII thông qua ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025.

- Luật Giáo dục đại học năm 2025 luật số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025.

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 /9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định 106/2020/NĐ-CP, ngày 10/09/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định 111/2022/NĐ-CP, ngày 30/12/2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013.

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghị định 48/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Thông tư 08/2013/TT-BNV ngày 31/07/2013 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức.

- Quyết định số 377-QĐ/TW, ngày 08/10/2025 quy định về phân cấp quản lý cán bộ, quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Quyết định số 1688/QĐ-BNNMT ngày 26/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quy chế phân công, phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Quy định số 151-QĐ/ĐU ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường về phân cấp quản lý cán bộ thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Quyết định số 169/QĐ-TĐHHN ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành Quy định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1369/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tổ chức - Hành chính.

II. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về Thi đua, khen thưởng, Phòng Tổ chức - Hành chính

- Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022.

- Luật Nhà giáo năm 2025 số 73 ngày 16/6/2025.

- Nghị định 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 Nghị định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà giáo.

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghị định 48/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng. quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Thông tư số 62/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng.

- Thông tư số 07/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục.

- Quyết định số 5089/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể và cá nhân thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Quyết định số 6010/QĐ-TĐHHN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân thuộc Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Quyết định số 1369/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tổ chức - Hành chính.

III. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về hành chính - Văn phòng, Phòng Tổ chức - Hành chính

- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022.

- Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP.

- Nghị định 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/08/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ cơ sở.

- Thông tư số 35/2026/TT-BTC, ngày 31/3/2026 Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

- Quyết định 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 Về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

- Quyết định 45/2018/QĐ-TTg, ngày 09/11/2018 quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg, ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

- Quyết định số 282/QĐ-TTg, ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Quyết định số 1369/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tổ chức - Hành chính.

IV. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Văn thư viên, Phòng Tổ chức - Hành chính

- Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023.

- Luật Lưu trữ năm 2024.

- Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15.

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Nghị định số 99/2016/NĐ-CP, ngày 01/07/2016 quy định về quản lý và sử dụng con dấu của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

- Nghị định số 63/2026/NĐ-CP, ngày 28/02/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật bảo mật bí mật nhà nước.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Quyết định số 1369/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tổ chức - Hành chính.

V. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Kế toán viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ

- Luật Kế toán số 88/2015/QH13.
- Luật Giá số 16/2023/QH15.
- Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15.
- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, Luật Đầu tư công số 03/VBHN-VPQH.
- Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15.
- Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15.
- Luật thuế TNCN số 109/2025/QH15.
- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.
- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
- Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
- Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức.
- Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội.
- Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế GTGT.
- Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.
- Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN.
- Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.
- Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGD&ĐT-BNV-BTC ngày 23/1/2006 của Liên Bộ Tài chính- Bộ Nội Vụ - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng

Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

- Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/04/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

- Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật thuế GTGT và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế GTGT.

- Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức viên chức.

- Thông tư 141/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNDN và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành luật thuế TNDN.

VI. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về tài chính, Phòng Kế hoạch

- Tài chính

- Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15.

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15.

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi bổ sung Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15.

- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, Luật Đầu tư công số 03/VBHN-VPQH.

- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15.

- Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất.

- Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công.

- Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

- Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công.

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước năm 2026-2028.

- Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức viên chức.

- Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

VII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục, Phòng Quản trị thiết bị.

- Luật số: 15/2017/QH14 của Quốc Hội ban hành ngày 21 tháng 6 năm 2017 Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- Luật số: 22/2023/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 23 tháng 6 năm 2023 Luật đấu thầu.

- Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 01 tháng 07 năm 2025 Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 14 tháng 06 năm 2025 Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

- Nghị định số 114/2024/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 15 tháng 9 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nghị định số 50/2025/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 28 tháng 02 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Quyết định số 889/QĐ-BTNMT, ngày 07 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Hà Nội ban hành Quy chế quản lý tài sản nhà nước tại một số cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Quyết định số 1161/QĐ-TĐHHN, ngày 04 tháng 04 năm 2019 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng phòng làm việc cho các chức danh và các đơn vị.

- Quyết định số 1158/QĐ-TĐHHN, ngày 06 tháng 04 năm 2023 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Quy định quản lý và sử dụng tài sản dùng chung tại phòng học của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1753/QĐ-TĐHHN, ngày 22 tháng 05 năm 2020 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1758/QĐ-TĐHHN, ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Ban hành Quy trình vận hành và xử lý sự cố thang máy.

- Quyết định số 1895/QĐ-TĐHHN, ngày 05 tháng 05 năm 2021 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành Quy trình vận hành trạm bơm nước.

- Quyết định số 1400/QĐ-TĐHHN, ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành Quy định phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1336/QĐ-TĐHHN, ngày 24 tháng 03 năm 2026 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản trị thiết bị.

VIII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục, Trung tâm Dịch vụ trường học.

- Nghị định 127/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

- Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/2/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chuẩn cơ sở giáo dục đại học.

- Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Thông tư số 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Quyết định số 4962/QĐ-TĐHHN ngày 23/10/2024 Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Ban hành Quy định về công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1326/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ trường học.

IX. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục, Khoa Môi trường.

- Luật số 69/2025/QH15 của Quốc hội: Luật Hóa chất.
- Luật số 72/2020/QH14 – Luật Bảo vệ Môi trường (Điều 68. Bảo vệ môi trường đối với cơ sở nghiên cứu, đào tạo, phòng thí nghiệm).
- Nghị định số 24/2026/NĐ-CP Quy định các danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật hóa chất.
- Nghị định số 25/2026/NĐ-CP Quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm hàng hóa.
- Nghị định số 71/2019/NĐ-CP Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoá chất và vật liệu nổ công nghiệp.
- Nghị định số 17/2022/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp. điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và vảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.
- Văn bản hợp nhất 07/VBHN-BCT, ngày 16 tháng 3 năm 2022, Nghị định Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp.
- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân, và bồi thường thiệt hại hạt nhân.
- Nghị định 34/2024/NĐ-CP về quy định danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa.
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT của Bộ Công thương: Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số

26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.

- Thông tư số 02/2026/TT-BCT của Bộ Công thương: Quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định số 25/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất

- Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025, thông tư quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

- Thông tư số 04/2019/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ: Quy định sử dụng hóa chất để thực hiện thí nghiệm, nghiên cứu khoa học.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1334/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Khoa Môi trường.

X. VỊ TRÍ TUYÊN DỤNG: Quản lý hoạt động đào tạo, Phòng Đào tạo

- Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

- Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 05 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học.

- Thông tư số 25/2024/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

- Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học. xét chuyển vào học trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đối với học sinh dự bị đại học.

- Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chuẩn cơ sở giáo dục đại học.

- Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng.

- Thông tư số 34/2026/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 04 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc Xác định số lượng tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và số lượng tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non.

- Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học.

- Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.

- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

- Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

- Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.

- Thông tư số 10/2026/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Quyết định số 1998/QĐ-TĐHHN ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1999/QĐ-TĐHHN ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Ban hành Quy định đào tạo tín chỉ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 5398/QĐ-TĐHHN ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Ban hành Quy định về việc

tổ chức thực hiện khóa luận tốt nghiệp (Áp dụng đối với sinh viên trình độ đại học từ khóa tuyển sinh năm 2021 trở đi).

- Quyết định số 5399/QĐ-TĐHHN ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Quy định về việc tổ chức, quản lý học phần thực hành, thực tập.

- Quyết định số 659/QĐ-TĐHHN ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Quy định về tổ chức và quản lý đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 2342/QĐ-TĐHHN ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Ban hành Quy định in và quản lý văn bản, chứng chỉ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1338/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Đào tạo.

XI. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Quản lý hoạt động đào tạo, Trung tâm bồi dưỡng cán bộ

- Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025.

- Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025.

- Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học.

- Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức.

- Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 26/3/2026 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức.

- Quyết định số 4848/QĐ-BNNMT ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1368/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ.

XII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Quản lý học sinh sinh viên, Công tác chính trị tư tưởng, Phòng Công tác sinh viên

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 Luật số: 123/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 43.

- Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15.

- Luật cư trú, theo VBHN số 01/VBHN-VPQH, ngày ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Quốc Hội.

- Nghị định số Số: 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mồ côi, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

- Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm học phí.

- Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 25 tháng 8 năm 1998 Hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập.

- Thông tư số 27/2009/TT-BGDĐT ngày 19/10/2009 Quy chế ngoại trú của học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy.

- Thông tư số Số: 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/6/2011, Quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thông tư số 09/2010/TT-BGDĐT ngày 10/3/2010, ban hành Quy chế học viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hình thức vừa làm vừa học.

- Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học chính quy.

- Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy.

- Thông tư số 18/2009/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 03 tháng 8 năm 2009 Sửa đổi, bổ sung khoản 4 mục I Phần II Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTB&XH ngày 25 tháng 8 năm 1998 của liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và

Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập.

- Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục công lập.

- Quyết định số 1468/QĐ-TĐHHN ngày 30/5/2014, ban hành Quy định công tác quản lý sinh viên ngoại trú.

- Quyết định số 1472/QĐ-TĐHHN ngày 30/5/2014, ban hành Quy định công tác quản lý sinh viên nội trú.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1318/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công tác sinh viên.

XIII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Quản lý chất lượng giáo dục, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục

- Luật số 125/2025/QH15 (ngày có hiệu lực 01/01/2026) - Luật Giáo dục đại học.

- Nghị định 91/2026/NĐ-CP, ngày 30/03/2026, Quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học.

- Quyết định 78/QĐ-TTg, ngày 14/01/2022, Phê duyệt chương trình “Phát triển hệ thống đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022-2030”.

- Thông tư 27/2016/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2016, Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục.

- Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT, ngày 18/3/2021, Quy chế đào tạo trình độ đại học.

- Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/8/2021, Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Thông tư 01/2024/TT-BGDĐT, ngày 05/02/2024, Chuẩn cơ sở giáo dục đại học.

- Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024, Quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thông tư 04/2025/TT-BGDĐT, ngày 17/02/2025, Quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đào tạo.

- Thông tư 20/2026/TT-BGDĐT, ngày 31/03/2026, Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học.

- Nghị quyết 08/NQ-HĐTĐHHN, ngày 08/01/2021, Chiến lược hoạt động Đảm bảo chất lượng giáo dục Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

- Quyết định 1214 /QĐ-TĐHHN, ngày 29/03/2024, Quy định về hoạt động lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định 1370/QĐ-TĐHHN, ngày 08/04/2024, Quy định so chuẩn và đối sánh chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo.

- Quyết định 1435/QĐ-TĐHHN, ngày 12/04/2024, Quy định bảo đảm chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định 4663/QĐ-TĐHHN, ngày 07/10/2024, Quy định thực hiện công khai thông tin tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định 5159/QĐ-TĐHHN, ngày 31/10/2024, Quy định về hoạt động khảo thí tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định 6308/QĐ-TĐHHN, ngày 24/12/2024, Bộ chỉ tiêu phân đầu chính lĩnh vực Đảm bảo chất lượng giáo dục Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội giai đoạn đến năm 2030.

- Quyết định 662/QĐ-TĐHHN, ngày 29/4/2025, Sổ tay Đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định 665/QĐ-TĐHHN, ngày 29/4/2025, Quy trình chấm thi tự luận của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định 1774/QĐ-TĐHHN, ngày 10/4/2026, Phê duyệt tiến độ kiểm định chất lượng, tự đánh giá định kỳ cơ sở giáo dục và các chương trình đào tạo giai đoạn 2026 - 2030.

- Quyết định 1504/QĐ-TĐHHN, ngày 01/4/2026, Hướng dẫn kỹ thuật thiết kế phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập của người học và triển khai đo lường, đánh giá chuẩn đầu ra học phần.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Quyết định số 1335/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục.

XIV. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về Hợp tác quốc tế, Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế

- Luật Thỏa thuận quốc tế số 70/2020/QH14 ngày 13/11/2020.
- Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam số 49/2019/QH14 ngày 22/11/2019.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 23/2023/QH15 ngày 24/6/2023.
- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới. cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.
- Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam.
- Quyết định số 38/QĐ-BNNMT ngày 08/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.
- Quyết định số 3808/QĐ-TĐHHN ngày 01/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội quy trình hướng dẫn và quản lý hoạt động hợp tác quốc tế của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.
- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Quyết định số 1339/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

XV. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo), Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế

- Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật KHCN & ĐMST 2025 về tài chính và đầu tư trong KHCN & ĐMST.

- Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật KHCN & ĐMST 2025 về chương trình, nhiệm vụ KHCN & ĐMST và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và ĐMST.

- Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình KHCN và ĐMST và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ KHCN và ĐMST.

- Thông tư số 44/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ tài trợ, đặt hàng.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1920/QĐ-TĐHHN ngày 15/5/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp địa phương sử dụng ngân sách nhà nước và đề tài do Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 2328/QĐ-TĐHHN ngày 04/6/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp Cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 2444/QĐ-TĐHHN ngày 10/6/2024 Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội quy định quản lý và tổ chức thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở hỗ trợ kinh phí tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 4164/QĐ-TĐHHN ngày 06/9/2024 Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội quy định quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học của người học tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Quyết định số 1339/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 3 năm 2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

XVI. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Chuyên viên về công tác thanh tra (Kiêm VTVL về pháp chế), Phòng Thanh tra giáo dục và Pháp chế

- Luật Thanh tra số 84/2025/QH15.

- Nghị định số 216/2025/NĐ-CP Ngày 05/8/2025 của Chính phủ, Quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra.

- Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về Quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

- Thông tư số 28/2024/TT-BGDĐT ngày 26/12/2024 của Thanh tra Chính phủ về Quy định nội dung thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục và thanh tra nội bộ trong cơ sở giáo dục.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1319/QĐ-TĐHHN ngày 24/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Thanh tra giáo dục và pháp chế.

XVII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Công nghệ thông tin (hạng III), Trung tâm Thư viện và Công nghệ thông tin

- Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015.
- Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ngày 12/6/2018.
- Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng.
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông: quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 13/4/2023 của Chính phủ về về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin.
- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.
- Quyết định số 1325/QĐ-TĐHHN ngày 24/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thư viện và Công nghệ thông tin.

XVIII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Thư viện viên (hạng III), Trung tâm Thư viện và Công nghệ thông tin

- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019.
- Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện.
- Thông tư số 02/2020/TT-BVHTTDL ngày 25/5/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về bảo quản, thanh lọc tài nguyên thông tin và tài nguyên thông tin hạn chế sử dụng trong thư viện.
- Văn bản hợp nhất số 155/VBHN-VPQH ngày 09/9/2025 của Văn phòng Quốc hội: Luật Sở hữu trí tuệ.

- Thông tư số 14/2023/TT-BGDDT ngày 17/07/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục đại học.

- Thông tư số 01/2024/TT-BGDDT ngày 05/02/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chuẩn cơ sở giáo dục đại học.

- Quyết định số 1862/QĐ-TTg ngày 04/11/2021 của Thủ tướng chính phủ Về việc tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam.

- Yêu cầu: nắm được phạm vi điều chỉnh, nhóm trách nhiệm chính, mối liên hệ giữa văn bản pháp luật với công việc chuyên môn tại thư viện đại học.

- Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 07/01/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện.

- Quyết định số 5868/QĐ-BNNMT, ngày 31/12/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Quyết định số 1325/QĐ-TĐHHN ngày 24/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thư viện và Công nghệ thông tin.

XIX. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên, Khoa Công nghệ thông tin

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

Bài giảng số 1: Kỹ thuật lọc trung bình và Kỹ thuật lọc trung bình theo k giá trị gần nhất, thuộc học phần: Xử lý ảnh

Bài giảng số 2: Cân bằng histogram và Cân bằng histogram theo newlever, thuộc học phần: Xử lý ảnh

Bài giảng số 3: Một số loại mô hình tiến trình phần mềm tiêu biểu, thuộc học phần: Công nghệ phần mềm

Bài giảng số 4: Xây dựng biểu đồ lớp và thiết kế lớp, thuộc học phần: Phân tích thiết kế hệ thống thông tin

Bài giảng số 5: Các yếu tố để đánh giá hiệu suất máy tính, thuộc học phần: Kiến trúc máy tính

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần xử lý ảnh

- Lương Mạnh Bá (2007), Nhập môn Xử lý ảnh số, NXB Khoa học Kỹ thuật.

-Rafael C.Gonzalez & Richard E.Woods (2012), Digital Image Processing Addison-Wesley.

2.2. Đề cương chi tiết học phần Công nghệ phần mềm

- Thạc Bình Cường (2011), Nhập môn Công nghệ phần mềm, Nhà xuất bản giáo dục

- Phùng Đức Hòa, Hoàng Quang Huy, Hoàng Văn Hoàn, Nguyễn Đức Lưu, Trịnh Bá Quý (2019), Giáo trình Nhập môn công nghệ phần mềm, Nhà xuất bản Thống kê.

- Nguyễn Ngọc Khải (2011), Công nghệ phần mềm, Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Nguyễn Ngọc Khải (2022), Nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý thông tin về đảm bảo chất lượng bên trong của cơ sở đào tạo đại học trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, thử nghiệm tại trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

2.3. Đề cương chi tiết học phần Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin

- Nguyễn Minh Quý, Chu Thị Minh Huệ, Nguyễn Minh Tiến (2022), Giáo trình Phân tích và thiết kế hướng đối tượng với UML, NXB Khoa học kỹ thuật.

- Nguyễn Thị Hồng Hương (2011), Phân tích thiết kế hệ thống thông tin, Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

2.4. Đề cương chi tiết học phần Kiến trúc máy tính

- Giáo trình Kiến trúc máy tính (2022), Khoa CNTT, Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

XX. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên, Khoa Trắc địa, bản đồ và Thông tin địa lý

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

Bài giảng số 01: Hệ tọa độ Trái đất và khu vực, thuộc học phần Hệ quy chiếu và hệ tọa độ trắc địa (02 tín chỉ - mã học phần: TBTĐ145).

Bài giảng số 02: Các nguyên lý xác định hình dáng, kích thước Trái đất, thuộc học phần Trắc địa cao cấp đại cương (03 tín chỉ - mã học phần: TBTĐ149).

Bài giảng số 03: Đo góc, thuộc học phần Trắc địa cơ sở (03 tín chỉ - mã học phần: TBTĐ130).

Bài giảng số 04: Đo chênh cao, thuộc học phần Trắc địa cơ sở (03 tín chỉ - mã học phần: TBTĐ130).

Bài giảng số 05: Các bài toán và các nguyên lý định vị vệ tinh, thuộc học phần Định vị vệ tinh (03 tín chỉ - mã học phần: TBTĐ113).

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần Hệ quy chiếu và hệ tọa độ trắc địa.

- Hà Minh Hòa (2013), Phương pháp chuyển đổi tọa độ giữa các hệ tọa độ, NXB Nhà xuất bản Khoa học & Kỹ thuật.

- Christopher Jekeli (2006), Geometric Reference Systems in Geodesy, The Ohio State University- July.

- Đặng Nam Chính (2009), Hệ quy chiếu trắc địa, Bài giảng cao học, Trường Đại học Mỏ- Địa chất.

- R.E. Deakin, M.N. Hunter (2010), Geometric Geodesy, RMIT University. Melbourne, Australia. January.

2.2. Đề cương chi tiết học phần Trắc địa cao cấp đại cương

- Phạm Thị Hoa (2012), Trắc địa cao cấp đại cương, Giáo trình Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Phạm Hoàng Lân và nnk (2011), Trắc địa cao cấp đại cương, NXB Khoa học kỹ thuật.

- Phạm Thị Hoa, Trần Duy Kiều (2014), Trắc địa lý thuyết. Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà nội.

- Báo cáo khoa học Xây dựng Hệ quy chiếu và Hệ thống điểm tọa độ Quốc gia. 2000. Tổng cục Địa chính, Hà Nội.

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng lưới tọa độ. 2009. QCVN 04:2009/ BTNMT. Hà Nội.

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng lưới độ cao. 2008. QCVN 11:2008/ BTNMT. Hà Nội.

2.3. Đề cương chi tiết học phần Trắc địa cơ sở

- Nguyễn Trọng San, Đào Quang Hiếu, Đinh Công Hòa (2015), Trắc địa cơ sở 1, trường Đại học Mỏ địa chất, Nhà xuất bản xây dựng.
- Nguyễn Trọng San, Đào Quang Hiếu, Đinh Công Hòa (2015), Trắc địa cơ sở 2, trường Đại học Mỏ địa chất, Nhà xuất bản xây dựng.
- Đặng Nam Chính, Đỗ Ngọc Đường (2012), Định vị vệ tinh, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.

2.4. Đề cương chi tiết học phần Định vị vệ tinh

- Trần Duy Kiều, Phạm Thị Hoa, Vy Quốc Hải, Hoàng Đình Việt (2012), Định vị vệ tinh. Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.
- PGS.TS. Đặng Nam Chính, PGS. TS. Đỗ Ngọc Đường (2012), Định vị vệ tinh. NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- Gunter Seeber. Satellite Geodesy (2003), Walter de Gruyter. Berlin, New York.
- Đỗ Ngọc Đường, Đặng Nam Chính (2000), Hướng dẫn thực tập TĐCC, Đại học Mỏ địa chất.
- Alfred leick (2015), GPS Satellite Surveying - John Wiley & Sons, Inc. All rights reserved. ISBN 9781119018285.

XXI. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên, Khoa quản lý đất đai

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

Bài giảng số 1: Phương pháp, công cụ quản lý Nhà nước về đất đai (thuộc mục 2.2 - Đề cương chi tiết học phần Quản lý Nhà nước về đất đai).

Bài giảng số 2: Đăng ký đất đai, lập và quản lý hồ sơ địa chính. cấp, đính chính, thu hồi, hủy giấy chứng nhận (thuộc mục 2.6.12 - Đề cương chi tiết học phần Quản lý Nhà nước về đất đai).

Bài giảng số 3: Vận dụng phương pháp so sánh trong công tác định giá đất (thuộc mục 2.1.4 - Đề cương chi tiết học phần Định giá đất).

Bài giảng số 4: Phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất (thuộc Mục 2.4 - Đề cương chi tiết học phần Định giá đất).

Bài giảng số 5: Căn cứ tính thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (thuộc mục 3.2.2. Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp - Đề cương chi tiết học phần Tài chính đất đai).

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần: Quản lý Nhà nước về đất đai (ban hành kèm theo Quyết định số 4087/QĐ-TĐHHN ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội).

- Giáo trình Quản lý Nhà nước về đất đai, tác giả: Nguyễn Thị Hồng Hạnh (chủ biên), Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam, năm 2023.

- Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024.

2.2. Đề cương chi tiết học phần: Định giá đất (ban hành kèm theo Quyết định số 4087/QĐ-TĐHHN ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội).

- Giáo trình Định giá đất, tác giả: Hồ Thị Lam Trà (chủ biên), Nhà xuất bản Đại học Nông nghiệp Hà Nội, năm 2006.

- Sách chuyên khảo Định giá đất, tác giả: Phạm Anh Tuấn (chủ biên), Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam, năm 2016.

- Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024.

2.3. Đề cương chi tiết học phần: Tài chính đất đai (ban hành kèm theo Quyết định số 4087/QĐ-TĐHHN ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội).

- Giáo trình Tài chính đất đai, tác giả: Nguyễn Thị Khuy, Hoàng Thị Phương Thảo (đồng chủ biên), Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam, năm 2019.

- Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024.

- Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

XXII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên, Khoa Môi trường

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Quy định về báo cáo đánh giá tác động môi trường và Báo cáo công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (Mục 3.1.1), Chương 3. Các quy định dưới luật liên quan đến bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, thuộc học phần: Hệ thống pháp luật về tài nguyên và môi trường.

- Bài giảng số 2: Phương pháp phân tích độ cứng của nước, thuộc mục 3.1.3. Phương pháp phân tích các chỉ tiêu cơ bản (cặn, độ kiềm, độ cứng, Cl-, COD, NO₂-, tổng Fe), Chương 3. phương pháp quan trắc tại hiện trường và phân tích một số chỉ tiêu cơ bản, thuộc học phần: Quan trắc và phân tích môi trường.

Bài giảng số 3: Phương pháp phân tích NO₂ trong không khí, thuộc mục 3.2.2. Phương pháp phân tích các chỉ tiêu cơ bản (bụi lơ lửng, khí NO₂), Chương 3. phương pháp quan trắc tại hiện trường và phân tích một số chỉ tiêu cơ bản, thuộc học phần: Quan trắc và phân tích môi trường.

4. Bài giảng số 4: Các yếu tố cơ bản của một hệ thống truyền thông (Mục 1.4), thuộc Chương 1. Những vấn đề chung về truyền thông tài nguyên và môi trường, thuộc học phần: Truyền thông về tài nguyên và môi trường.

5. Bài giảng số 5: Lập kế hoạch truyền thông (Mục 3.1.2), thuộc Chương 3. Phương pháp xây dựng kế hoạch và thực hiện một chương trình truyền thông về tài nguyên và môi trường thuộc học phần: Truyền thông về tài nguyên và môi trường.

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần: Hệ thống pháp luật về tài nguyên và môi trường

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nhà xuất bản lao động xuất bản năm 2021.

- Lê Minh Tâm (Chủ biên) (2009), Lý luận nhà nước và pháp luật, NXB Công an nhân dân.

- Hệ thống văn bản dưới luật liên quan lĩnh vực tài nguyên và môi trường

2.2. Đề cương chi tiết học phần: Quan trắc và phân tích môi trường

- Đồng Kim Loan (2007), Giáo trình quan trắc và phân tích môi trường khí, NXB Bản đồ.

- Trịnh Thị Thủy. Bùi Thị Thư. Lê Thị Trinh. Lê Thu Thủy. Nguyễn Mai Lan. Nguyễn Thành Trung. Đỗ Thị Hiền. Nguyễn Xuân Lan (2023), Giáo trình Quan trắc môi trường Tập 3. Phân tích phòng thí nghiệm: Phân tích thành phần môi trường nước, NXB Khoa học Tự nhiên và Công nghệ

2.3. Đề cương chi tiết học phần: Truyền thông về tài nguyên và môi trường

- Nguyễn Thị Hồng Hạnh và cộng sự (2020), Giáo trình Truyền thông về tài nguyên và môi trường, NXB Khoa học tự nhiên và công nghệ.

- Trung tâm Đào tạo và truyền thông môi trường (2012), Sổ tay hướng dẫn truyền thông môi trường, Tổng Cục Môi trường.

XXIII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên, Khoa Khí tượng -Thủy văn, Giảng viên Viện nghiên cứu Tài nguyên và Biến đổi khí hậu

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Các phương pháp tính mưa bình quân lưu vực (mục 3.3.3), chương 3. Quá trình hình thành dòng chảy sông ngòi, thuộc học phần: Thủy văn đại cương.

- Bài giảng số 2: Dòng chảy lũ (mục 4.2.3), chương 4. Chế độ thủy văn trong sông, thuộc học phần: Thủy văn đại cương.

- Bài giảng số 3: Phương trình liên tục của chất lỏng chuyển động ổn định (mục 3.2.2), chương 3. Cơ sở động lực học của chất lỏng, thuộc học phần: Thủy lực đại cương.

- Bài giảng số 4: Các đặc trưng cơ bản của bùn cát (mục 2.2), chương 2. Các đặc trưng của bùn cát trong sông, thuộc học phần: Động lực học dòng sông.

- Bài giảng số 5: Chế độ quan trắc mực nước (mục 1.5), chương 1. Khảo sát và quan trắc mực nước, thuộc học phần: Đo đạc thủy văn.

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần Thủy văn đại cương

- Hoàng Ngọc Quang, Trần Thị Dung (2005). Giáo trình Nguyên lý thủy văn. Nhà Xuất bản Bản đồ.

- Lê Văn Nghinh (1998), Nguyên lý thủy văn, Đại học Thủy lợi

2.2. Đề cương chi tiết học phần Thủy lực đại cương

- Vũ Văn Tảo, Nguyễn Cảnh Cầm (2007). Giáo trình Thủy lực tập I. Nhà Xuất bản Xây dựng.

- Hoàng Thị Nguyệt Minh, Lê Thị Thường (2020), Giáo trình Thủy lực học, NXB Lao Động

2.3. Đề cương chi tiết học phần Động lực học dòng sông

- Hoàng Ngọc Quang, Hoàng Thị Nguyệt Minh (2014). Giáo trình Động lực học dòng sông. Đại học Tài Nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Trần Thực, Nguyễn Thị Nga (2001), Động lực học dòng sông, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội

2.4. Đề cương chi tiết học phần Đo đạc thủy văn

- Hoàng Thị Nguyệt Minh, Trần Văn Tình, Hoàng Ngọc Quang (2023). Giáo trình Đo đạc thủy văn. Nhà Xuất bản: Lao động.

- Nguyễn Thanh Sơn, Đặng Quý Phụng (2003), Đo đạc và chỉnh lý số liệu thủy văn. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

XXIV. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên, Khoa Kinh tế

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 01: Chính sách tài khóa chủ động thuộc chương 4: Tổng cầu và chính sách tài khóa (Học phần Kinh tế vĩ mô).

- Bài giảng số 02: Xây dựng thương hiệu với PPC/Paid Search thuộc chương 4. Xây dựng thương hiệu với công cụ tìm kiếm của học phần Xây dựng thương hiệu qua phương tiện truyền thông kỹ thuật số (Học phần Xây dựng thương hiệu qua phương tiện truyền thông kỹ thuật số).

- Bài giảng số 03: Phương pháp hướng dẫn tham quan du lịch tại một điểm thuộc chương 4. Nghiệp vụ hướng dẫn tham quan du lịch (Học phần Hướng dẫn du lịch).

- Bài giảng số 04: Thực hiện thử nghiệm cơ bản trong kiểm toán hàng tồn kho và chi phí sản xuất. thuộc Chương 3. Kiểm toán hàng tồn kho và chi phí sản xuất (Học phần Kiểm toán báo cáo tài chính).

- Bài giảng số 05: Phân loại chi phí theo mối quan hệ với mức độ hoạt động. thuộc Chương 2. Các phương pháp phân loại chi phí trong doanh nghiệp (Học phần Kế toán quản trị 1).

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần Kinh tế vĩ mô

Đỗ Thị Dinh, Tống Thị Thu Hòa, Cao Thị Bích Ngọc, Vũ Quang Hải (2021), *Kinh tế vĩ mô*, NXB Lao động – Xã hội.

- Đỗ Thị Dinh, Tống Thị Thu Hòa, Cao Thị Bích Ngọc, Vũ Quang Hải (2021), *Hướng dẫn Thực hành Kinh tế vĩ mô*, NXB Lao động – Xã hội.

2.2. Đề cương chi tiết học phần Xây dựng thương hiệu qua phương tiện truyền thông kỹ thuật số

- Daniel Rowles (2018), *Digital Branding*, NXB Kogan.

- Ian Cocoran (2010), *The Art of Digital Branding*, NXB Allworth

- David C. delman (2010), *Branding in the Digital Age*, NXB Harvard Business review.

2.3. Đề cương chi tiết học phần Hướng dẫn du lịch

- Bùi Thanh Thủy (2009), *Nghệp vụ hướng dẫn du lịch*, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.

- Đinh Trung Kiên (2008), *Giáo trình nghiệp vụ hướng dẫn du lịch*, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.

- Nguyễn Văn Đính, Phạm Hồng Chương (2000), *Hướng dẫn du lịch*, NXB Thống Kê.

2.4. Đề cương chi tiết học phần Kiểm toán báo cáo tài chính

- Nguyễn Hoàn, (2021), *Lý thuyết kiểm toán*, NXB Văn hoá dân tộc.

- Ngô Thị Kiều Trang, (2021), *Bài tập thực hành Kiểm toán tài chính*, NXB Văn hoá dân tộc.

- Nguyễn Quang Quỳnh & Ngô Trí Tuệ, (2014), *Giáo trình Kiểm toán báo cáo tài chính*, Đại học Kinh tế Quốc dân.

2.5. Đề cương chi tiết học phần Kế toán quản trị 1.

- Nguyễn Hoàn (2018), *Kế toán quản trị*, NXB Xây dựng

- Nguyễn Hoàn (2013), *Kế toán quản trị: Lý thuyết cơ bản và nâng cao – Bài tập thực hành và một số lời giải mẫu*, NXB Lao động.

- Nguyễn Hoàn (2011), *Kế toán quản trị doanh nghiệp*, Trường đại học tài nguyên môi trường Hà Nội.

XXV. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên, Khoa Lý luận chính trị

1. Yêu cầu đối với các thí sinh dự tuyển có ngành/chuyên ngành đào tạo: Luật Kinh tế. Luật Hình sự và Tố tụng hình sự. Luật Dân sự và Tố tụng dân sự. Luật Hiến pháp và Luật hành chính. Luật

Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Cơ cấu của quy phạm pháp luật (thuộc 8.1. Quy phạm pháp luật, thuộc Chương 8: Quy phạm pháp luật và Hệ thống pháp luật, thuộc Học phần Lý luận Nhà nước và Pháp luật).

- Bài giảng số 2: Chủ thể quan hệ pháp luật (thuộc 10.2. Cấu thành quan hệ pháp luật, thuộc Chương 10: Quan hệ pháp luật, thuộc Học phần Lý luận Nhà nước và Pháp luật).

- Bài giảng số 3: Cấu thành vi phạm pháp luật (thuộc 12.1. Vi phạm pháp luật, thuộc Chương 12. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý, thuộc Học phần Lý luận Nhà nước và Pháp luật).

- Bài giảng số 4: Các điều kiện có hiệu lực của di chúc (5.3.4. Người nhận thừa kế không phụ thuộc vào nội dung di chúc, thuộc 5.3. Thừa kế theo di chúc, thuộc Chương 5: Thừa kế, thuộc học phần Luật dân sự 1).

- Bài giảng số 5: Khái niệm công ty cổ phần và đặc điểm pháp lý của công ty cổ phần (thuộc 2.3. Quy chế pháp lý của công ty cổ phần, thuộc Chương 2: Quy chế pháp lý đối với các loại hình doanh nghiệp, thuộc học phần Luật thương mại 1).

Tài liệu tham khảo

- Đề cương chi tiết học phần Lý luận Nhà nước và Pháp luật.
- + Trường Đại học Luật Hà Nội (2020), Giáo trình Lý luận nhà nước và pháp luật, NXB. Tư pháp.
- + Nguyễn Minh Đoan (2020), Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật.
- + Trường Đại học Luật, ĐHQG Hà Nội (2023), Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, NXB. ĐHQG Hà Nội.
- Đề cương chi tiết học phần Luật dân sự 1.
- + Đinh Văn Thanh (2019), Giáo trình Luật dân sự Việt Nam, Tập 1, NXB. Công an nhân dân, Hà Nội.
- + Quốc hội (2015), Bộ luật Dân sự năm 2015
- Đề cương chi tiết học phần Luật thương mại 1.
- + PGS.TS. Nguyễn Viết Tý (2022), Giáo trình Luật Thương mại 1, NXB. Tư pháp, Hà Nội.
- + PGS.TS. Ngô Huy Cương (2013), Giáo trình Luật Thương mại, NXB. Đại học Quốc Gia, Hà Nội.

+ Quốc Hội (2020) Luật Doanh nghiệp, NXB. Chính trị Quốc gia.

2. Yêu cầu đối với các thí sinh dự tuyển có ngành/chuyên ngành đào tạo: Triết học

Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức (thuộc 2.1. Vật chất và ý thức, thuộc chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng, thuộc học phần Triết học Mác - Lênin).

- Bài giảng số 2: Cặp phạm trù cái riêng - cái chung (thuộc 2.2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật, thuộc chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng, thuộc học phần Triết học Mác - Lênin).

- Bài giảng số 3: Quy luật chuyển hoá từ những thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại. (thuộc 2.2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật, thuộc chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng, thuộc học phần Triết học Mác - Lênin).

- Bài giảng số 4: Phương thức sản xuất (thuộc 3.1.2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, thuộc chương 3: Chủ nghĩa duy vật lịch sử, thuộc học phần Triết học Mác - Lênin).

- Bài giảng số 5: Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội (thuộc 3.4.3. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, tính độc lập tương đối của ý thức xã hội, thuộc chương 3 Chủ nghĩa duy vật lịch sử, thuộc học phần: Triết học Mác - Lênin).

Tài liệu tham khảo

- Đề cương chi tiết học phần Triết học Mác - Lênin.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình triết học Mác-Lênin, dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

- Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2013), Giáo trình Triết học Mác – Lênin, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật. (Website: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>).

3. Yêu cầu đối với các thí sinh dự tuyển có ngành/chuyên ngành đào tạo: Kinh tế chính trị.

Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Khái niệm hàng hóa, hai thuộc tính của hàng hóa và tính hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa (thuộc 2.1. Lý luận của Các Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa, thuộc Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường, thuộc học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin).

- Bài giảng số 2: Một số quy luật chủ yếu của nền kinh tế thị trường (thuộc 2.2 Thị trường và nền kinh tế thị trường, thuộc Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường, thuộc học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin).

- Bài giảng số 3: Tư bản bất biến và tư bản khả biến, tiền công, tuần hoàn và chu chuyển tư bản (thuộc 3.1 Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư, thuộc Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường, thuộc học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin).

- Bài giảng số 4: Bản chất của giá trị thặng dư, các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư (thuộc 3.1 Lý luận của Mác về giá trị thặng dư, thuộc Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường, thuộc học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin).

- Bài giảng số 5: Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến quá trình phát triển của Việt Nam (thuộc 6.2 Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, thuộc Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, thuộc học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin).

Tài liệu tham khảo

- Đề cương chi tiết học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình kinh tế chính trị Mác-Lênin, dành cho bậc đại học khối không chuyên lý luận chính trị, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật. (Website: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>).

4. Yêu cầu đối với các thí sinh dự tuyển có ngành/chuyên ngành đào tạo: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- **Bài giảng số 1:** Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng. 1.1.3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (thuộc Tiết 1.1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2 -1930), thuộc Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945), thuộc học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam).

- **Bài giảng số 2:** Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945 – 1946 (thuộc Tiết 2.1. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945 - 1954, thuộc Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước 1945 - 1975, thuộc học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam).

- **Bài giảng số 3:** Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng hai miền Nam - Bắc 1954 – 1965 (thuộc Tiết 2.2. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 1954 - 1975, thuộc Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước 1945 - 1975, thuộc học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam).

- **Bài giảng số 4:** Thành tựu (thuộc 3.2.3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới, thuộc 3.2. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế - từ năm 1986 đến nay, thuộc Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới - từ năm 1975 đến nay, thuộc học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam).

- **Bài giảng số 5:** Giới thiệu Nghị quyết số 24 - NQ/TW, ngày 3/6/2013 về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (thuộc 3.3.2. Giới thiệu một số nghị quyết của Đảng về lĩnh vực tài nguyên, môi trường và biến đổi khí hậu, thuộc Chủ trương của Đảng về lĩnh vực tài nguyên, môi trường và khái lược về Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, thuộc Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới - từ năm 1975 đến nay, thuộc học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam).

2. Tài liệu tham khảo

- Đề cương chi tiết học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

- Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật. (Website: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>).

5. Yêu cầu đối với các thí sinh dự tuyển có ngành/chuyên ngành đào tạo: Chính trị học, Lý luận và phương pháp dạy học môn giáo dục chính trị

Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 01: Quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh (thuộc 2.2. Quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh, thuộc chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh, thuộc học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh).

- Bài giảng số 02: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (thuộc 3.2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, thuộc chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thuộc học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh).

- Bài giảng số 03: Nhà nước dân chủ (thuộc 4.2.1. Nhà nước dân chủ, thuộc chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, thuộc học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh).

- Bài giảng số 04: Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc (thuộc 5.1.1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc. 5.1.2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thuộc chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế, thuộc học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh).

- Bài giảng số 05: Quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng (thuộc 6.2.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng, thuộc chương 06: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người, thuộc học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh).

Tài liệu tham khảo

- Đề cương chi tiết học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

- Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội

(Website: <https://hochiminh.vn/tac-pham-cua-ho-chi-minh/ho-chi-minh-toan-tap?categoryId=102001160>).

- Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật. (Website: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>).

- Lý Việt Quang (chủ biên) (2020), Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục với vấn đề đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam hiện nay, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

XXVI. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên, Khoa Địa chất

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 01: Tiền đề kiến trúc thuộc chương 2: tiền đề tìm kiếm của học phần Phương pháp tìm kiếm các mỏ khoáng sản rắn.

- Bài giảng số 02: Các hiện tượng biến đổi nhiệt dịch xung quanh thân khoáng thuộc Chương 3. dấu hiệu tìm kiếm của học phần Phương pháp tìm kiếm các mỏ khoáng sản rắn.

- Bài giảng số 03: Phương pháp địa chất thuộc Chương 4. Đại cương về các phương pháp tìm kiếm của học phần Phương pháp tìm kiếm các mỏ khoáng sản rắn.

- Bài giảng số 04: Hoạt động khoáng sản thuộc chương 3. Nghiên cứu, đánh giá và sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản của học phần Quản lý tài nguyên khoáng sản.

- Bài giảng số 05: Tai biến trượt lở đất, thuộc học phần tai biến địa chất.

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần Phương pháp tìm kiếm các mỏ khoáng sản rắn.

- Đặng Xuân Phong và nnk (2002), *Phương pháp tìm kiếm khoáng sản rắn*, Nhà xuất bản Xây dựng.

- Nguyễn Tiến Dũng (2017), *Phương pháp thăm dò mỏ*, Nhà xuất bản Giao thông vận tải.

- Trương Xuân Luận (2015), *Nghiên cứu - Đánh giá Tài nguyên khoáng*, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.

2.2. Đề cương chi tiết học phần Quản lý tài nguyên khoáng sản

- Luật Địa chất và khoáng sản, năm 2024.
- Nguyễn Khắc Vinh và nnk (2015), *Khoáng sản*, NXB Lao Động.
- Hồ Sỹ Giao, Bùi Xuân Nam, Mai Thế Toàn (2010), *Bảo vệ môi trường trong khai thác mỏ lộ thiên*, NXB Từ điển Bách Khoa.
- Trần Xuân Hà, Đặng Vũ Chí, Nguyễn Văn Sung (2012), *An toàn vệ sinh lao động trong khai thác mỏ hầm lò*, NXB Khoa học kỹ thuật.
- Nguyễn Thị Thục Anh (2014), *Hướng dẫn viết báo cáo địa chất*, Lưu trữ thư viện Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

2.3. Đề cương chi tiết học phần Tai biến Địa chất

- Chu Văn Ngợi, 2014, *Tai biến thiên nhiên*, Nhà xuất bản ĐHQG Hà Nội.
- Roy E. Hunt, P.E., P.G. 2007, *Geologic Hazards A Field Guide for Geotechnical Engineers*, CRC Press Taylor & Francis Group.

XXVII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên, Khoa Ngoại ngữ

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: **Unit 4. FOOD AND DRINK**, Phần giảng LANGUAGE LIVE - WRITING: “*Describe a place to eat*”, thuộc mục 4.4 của bài 4 trong Đề cương chi tiết học phần Tiếng Anh 1.

- Bài giảng số 4: **Unit 3. SPECIAL DAYS**, Phần giảng READING: “*Special days around the world*”, thuộc mục 3.3 của bài số 3 trong Đề cương chi tiết học phần Tiếng Anh 2.

- Bài giảng số 3: **Unit 5. ENVIRONMENTAL LAW AND POLICY**, Phần giảng READING COMPREHENSION: “*Environmental law and politics*”, thuộc mục 5.1.1 của bài số 5 trong Đề cương chi tiết học phần Tiếng Anh chuyên ngành Môi trường.

- Bài giảng số 4: **Unit 7. INTERNATIONAL TOURISM: UK**, Phần giảng SPEAKING “*Giving and asking for advice about UK tourism*”, thuộc mục 7.3 của bài số 7 trong ĐCCT học phần Tiếng Anh chuyên ngành Du lịch.

- Bài giảng số 5: **Unit 1. HEALTH**, Phần giảng LISTENING “*The secrets of long life: A radio interview with an explorer and journalist*”, thuộc mục 1.1.1 của bài số 1 trong ĐCCT học phần Nghe-Nói 1.

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần Tiếng Anh 1, Ban hành theo QĐ số 1301/QĐ-TĐHHN của Trường ĐH TN&MTHN, ngày 24 tháng 3 năm 2026.
Giáo trình:

- Sarah Cunningham Peter Moor & Araminta Crace (2022). *Cutting Edge - Elementary Students' Book (Third Edition)*. Pearson Education.

- Sarah Cunningham Peter Moor & Araminta Crace (2022). *Cutting Edge - Elementary Workbook (Third Edition)*. Pearson Education & Its supplementary materials.

2.2. Đề cương chi tiết học phần Tiếng Anh 2, Ban hành theo QĐ số 1301/QĐ-TĐHHN của Trường ĐH TN&MTHN, ngày 24 tháng 3 năm 2026.
Giáo trình:

- Sarah Cunningham Peter Moor & Araminta Crace (2022). *Cutting Edge - Pre-intermediate Students' Book (Third Edition)*. Pearson Education.

- Sarah Cunningham Peter Moor & Araminta Crace (2022). *Cutting Edge - Pre-intermediate Workbook (Third Edition)*. Pearson Education & Pearson Education & Its supplementary materials.

2.3. Đề cương chi tiết học phần Tiếng Anh chuyên ngành Môi trường.
Giáo trình:

- Mai, T. H., et al. (2019). *English for management of natural resources and environment*. Labour-Social Publishing House.

- Lee, R. (2009). *English for environmental science*. Garnet Publishing.

2.4. Đề cương chi tiết học phần Tiếng Anh chuyên ngành Du lịch. giáo trình:

- Catrin E. Morris (2012), *Flash on English for Tourism*, Eli. Italy.

- Walker, R., Harding, K. (2009). *Oxford English for Careers Tourism*. Oxford University Press.

2.5. Đề cương chi tiết học phần Nghe-Nói 1. Giáo trình:

- Hughes, J., Stephenson, H., & Dummett, P. (2017), *Life (Vietnam Edition)*, National Geographic Learning. Cengage Learning. A2-B1

- Archer, G et al. (2017), *Mindset for IELTS*, Student's Book Foundation, Cambridge: Cambridge University Press.

XXVIII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên (Giảng dạy môn giáo dục thể chất), Khoa Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 01: Bài thể dục cơ bản 9 động tác tay không - thuộc học phần giáo dục thể chất 1.

- Bài giảng số 02: Bài giảng số 02: Kỹ thuật chạy cự ly ngắn (Chạy lao sau xuất phát) - thuộc học phần giáo dục thể chất 2.

- Bài giảng số 03: Phương pháp tập luyện bật xa tại chỗ - thuộc học phần giáo dục thể chất 3.

- Bài giảng số 04: Kỹ thuật chuyển bóng bằng lòng bàn chân - thuộc học phần giáo dục thể chất 4 - Bóng đá.

- Bài giảng số 05: Kỹ thuật chuyển bóng cao tay bằng 2 tay - thuộc học phần giáo dục thể chất 4 - Bóng chuyền.

2. Tài liệu tham khảo.

- Đề cương chi tiết môn học Giáo dục thể chất.
- Lý luận và phương pháp GDTC, NXB GD, 2009.
- Giáo trình thể dục, NXB TDTT, 2009.
- Giáo trình điền kinh, NXB TDTT, 2006.
- Liên đoàn điền kinh Việt Nam, 2009, Luật thi đấu điền kinh.
- Giáo trình huấn luyện bóng đá, NXB TDTT 2016.
- Phương pháp giảng dạy bóng đá, NXB LĐ, 2021.
- Giáo trình bóng chuyền, NXB TDTT, 2010.

XXIX. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên (Giảng dạy môn giáo dục Quốc phòng), Khoa Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa - thuộc học phần Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Bài giảng số 2: Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân - thuộc học phần: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Bài giảng số 3: Phòng, chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam - thuộc học phần Công tác quốc phòng và an ninh.

- Bài giảng số 4: Điều lệnh đội ngũ đơn vị - thuộc học phần: Quân sự chung.

- Bài giảng số 5: Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK - thuộc học phần: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật.

2. Tài liệu tham khảo.

Đề cương chi tiết môn GDQP-AN

XXX. VỊ TRÍ TUYÊN DỤNG: Giảng viên Khoa Khoa học Biển và hải đảo

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Sóng vỡ và các đặc trưng sóng vỡ, thuộc học phần: Hình thái bờ biển, chương 2: Động lực học bờ biển.

- Bài giảng số 2: Các hình thức vận chuyển bùn cát, thuộc học phần: Hình thái bờ biển, chương 3: Vận chuyển bùn cát bờ biển.

Bài giảng số 3: Hình dạng mặt cắt ngang bờ và tác động của vận chuyển bùn cát theo phương ngang, thuộc học phần: Hình thái bờ biển, chương 4: Diễn biến bờ biển.

- Bài giảng số 4: Đánh giá hiệu quả khai thác năng lượng gió và sóng biển, thuộc học phần: Năng lượng tái tạo biển.

- Bài giảng số 5: Đánh giá rủi ro thiên tai, thuộc học phần: Quản lý thiên tai và tai biến môi trường biển, Chương 2: Quản lý rủi ro do thiên tai

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần: Hình thái bờ biển

- Trần Thanh Tùng (2014), Hình thái bờ biển, NXB Khoa học TN&CN

2.2. Đề cương chi tiết học phần: Năng lượng tái tạo biển

- Vaughn C. Nelson, Kenneth L. Starcher (2025), Introduction to Renewable Energy

- Giới thiệu về Năng lượng tái tạo, Tái bản lần thứ 3, NXB CRC Press.

2.3. Đề cương chi tiết học phần: Quản lý thiên tai và tai biến môi trường biển

- Trần Văn Minh (2018). Ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam, NXB Khoa học và Kỹ thuật.

XXXI. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên Khoa Tài nguyên nước

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Đặc điểm công trình khai thác nước dưới đất thẳng đứng, thuộc học phần: Kỹ thuật khai thác nước dưới đất.

- Bài giảng số 2: Quy hoạch hệ thống công trình khai thác nước dưới đất, thuộc học phần: Kỹ thuật khai thác nước dưới đất.

- Bài giảng số 3: Lý thuyết về mô hình lưu vực sông, thuộc học phần: Quản lý tổng hợp lưu vực sông.

- Bài giảng số 4: Quản lý cung cầu trong lưu vực sông, thuộc học phần: Quản lý tổng hợp lưu vực sông.

Bài giảng số 5: Xây dựng mô hình khái niệm, thuộc học phần: Mô hình toán trong tài nguyên nước dưới đất.

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần Kỹ thuật khai thác nước dưới đất.

- Phạm Ngọc Hải, Nguyễn Việt Hoà (2005), *Kỹ thuật khai thác nước ngầm*, NXB Xây Dựng.

2.2. Đề cương chi tiết học phần: Quản lý tổng hợp lưu vực sông

- Nguyễn Văn Thắng và Phạm Thị Ngọc Lan (2010), *Giáo trình Quản lý tổng hợp lưu vực sông*, NXB Nông nghiệp.

2.3. Đề cương chi tiết học phần: Mô hình toán trong TNN dưới đất

- Phạm Quý Nhân (2016), *Mô hình số nước dưới đất*, Giáo trình, Trường đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

XXXII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: Giảng viên Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Thời tiết, khí hậu và biến đổi khí hậu, thuộc học phần: Khoa học biến đổi khí hậu.

- Bài giảng số 2: Khí nhà kính và hiệu ứng nhà kính, thuộc học phần: Khoa học biến đổi khí hậu.

- Bài giảng số 3: Bể chứa các - bon, thuộc học phần Bể chứa các - bon và tín chỉ các bon.

- Bài giảng số 4: Đánh giá cổ khí hậu, thuộc học phần: Đánh giá tác động biến đổi khí hậu.

Bài giảng số 5: Phương pháp đánh giá có sự tham gia, thuộc học phần: Phương pháp đánh giá tác động biến đổi khí hậu

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần: Khoa học biến đổi khí hậu

- Nguyễn Đức Ngữ (2008), Biến đổi khí hậu, Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật.

2.2. Đề cương chi tiết học phần: Bể chứa các – bon và tín chỉ các – bon

- Phạm Thu Thủy, Tăng Thị Kim Hồng, Nguyễn Chiến Cường (2022), Thị trường các bon rừng tại Việt Nam. Cơ sở pháp lí, cơ hội và thách thức. Tổ chức Nghiên cứu Lâm nghiệp Quốc tế (CIFOR).

2.3. Đề cương chi tiết học phần: Đánh giá tác động biến đổi khí hậu

- Cục Biến đổi khí hậu - DCC (2020), Báo cáo hướng dẫn Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, UNDP.

2.4. Đề cương chi tiết học phần: Phương pháp đánh giá tác động biến đổi khí hậu

- Viện Khoa học khí tượng thủy văn và môi trường (2011), Tài liệu hướng dẫn Đánh giá tác động của BĐKH và xác định các giải pháp thích ứng. NXB Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam.

XXXIII. VỊ TRÍ TUYÊN DỤNG: Giảng viên Khoa Khoa học Đại cương

1. Soạn đủ 05 Bài giảng (yêu cầu Bài giảng chuẩn bị có in sẵn đóng quyển, file power point trình chiếu cho từng Bài giảng) và thực hiện thực hành giảng dạy 01 trong 05 bài, cụ thể:

- Bài giảng số 1: Các phép toán đối với ma trận thuộc chương 1. Ma trận, định thức và thực hành tính toán (Học phần Toán ứng dụng 1).

- Bài giảng số 2: Giải hệ phương trình tuyến tính trong trường hợp tổng quát thuộc chương 1. Ma trận và hệ phương trình tuyến tính (Học phần Toán ứng dụng).

- Bài giảng số 3: 4.2.1 Cực trị của hàm nhiều biến không có điều kiện ràng buộc thuộc chương 4. Hàm số nhiều biến số (Học phần Toán ứng dụng).

4. Bài giảng số 4: 2.1.2 Các số đặc trưng mẫu thuộc chương 2. Lý thuyết mẫu và ứng dụng (Học phần Xác suất thống kê).

- Bài giảng số 5: 3.2.1 Các kiểm định dùng một mẫu và ứng dụng thuộc chương 3. Kiểm định giả thuyết và ứng dụng (Học phần Xác suất thống kê).

2. Tài liệu tham khảo

2.1. Đề cương chi tiết học phần Toán ứng dụng 1

Tác giả: Lê Xuân Hùng, Giáo trình: Bài tập Toán cao cấp, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Đề cương chi tiết học phần Toán ứng dụng

Tác giả: Lê Xuân Hùng, Giáo trình: Bài tập Toán cao cấp, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

3. Đề cương chi tiết học phần Xác suất thống kê

Tác giả: Nguyễn Ngọc Linh, Giáo trình: Xác suất thống kê, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.